TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 881/2018/HS-PT
Ngày 28 - 12 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Hồng Phúc;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thanh Nga - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Ngọc Vỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 864/2018/TLPT-HS ngày 30/10/2018 do có kháng cáo của các bị cáo: Phùng Văn Đ, Lâm Văn C; đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2018/HS-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Phùng Văn Đ, sinh năm 1996 tại Nam Định; nơi cư trú: Đội 12, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 77-QĐ/HU, ngày 02/3/2018 của Uỷ ban kiểm tra Huyện ủy huyện N, tỉnh Nam Định; con ông: Phùng Văn B và bà Phạm Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lâm Văn C, sinh năm 1994 tại Nam Định; nơi cư trú: Đội 15, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông: Lâm Văn Th và bà Phạm Thị Nh; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự:

Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phùng Văn Đ:* Bà Đỗ Thị Minh T, luật sư Công ty luật TNHH M và công sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lâm Văn C:* Ông Khương Ngọc Q, Luật sư Công ty luật TNHH T và cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại (Đặng Ngọc Đ1) được Tòa án triệu tập:* Ông Đặng Văn Tr, bà Tống Thị N (bố, mẹ bị hại); đều trú tại: Đội 10, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định, có mặt; người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Thanh Loan; trú tại Đội 10, Ngọc Thỏ, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định (văn bản ủy quyền ngày 19/12/2018), có mặt.

- Ngoài ra còn có các bị cáo, gồm: Nguyễn Văn N, Phạm Văn H, Hà Văn P, Tống Xuân Đ2; người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đ2 ông Tống Văn Th; nguyên đơn dân sự anh Lâm Văn Đ3 không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn giữa Phạm Văn H với Hà Văn P tại đám cưới nhà anh Tống Xuân L ở thôn N, xã T, huyện N; Phạm Văn H đi đến cầu N, xã N H đã kể lại chuyện mâu thuẫn cho nhóm bạn, gồm: Nguyễn Văn N, Phùng Văn Đ, Lâm Văn C, Phạm Văn H1, Phạm Hữu T1, Phạm Hữu Q, Phạm Đình V nghe; khi biết nhóm của Hà Văn P có hung khí đang tụ tập trên đường gần trường cấp II N, H gọi điện cho Phạm Văn Ba hỏi mượn hung khí nhưng không có nên H bảo mọi người về nhà lấy để đánh P. Nghe nói vậy, Đ đi bộ về nhà lấy một chiếc cưa chuyên dùng để cưa cây cảnh dài khoảng 55 cm; N lấy một con dao rựa dài khoảng 50 cm đi đến trường cấp II N; thấy N đi qua, Đ cầm cưa ngồi lên xe bảo H1 chở đi theo N, H chở Đ2, Q đi xe máy chở T1, C đi xe một mình.

Hà Văn P sau khi gây mẫu thuẫn với H thì gặp Đặng Ngọc Đ1, P đã kể lại cho Định nghe, Định rủ P quay lại tìm nhóm H để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn; P đi xe máy chở Định về nhà lấy hai con dao mang theo rồi cùng nhau đi theo đường trục tìm nhóm của H.

Khi nhóm của H đến khu vực Cống A thì gặp nhóm của P; Nam đi xe máy qua xe của P, H đi phía sau nhìn thấy P và Định đi ngược chiều trên tay cầm dao kiếm thì H và Đ2 quay ngang xe ra đường chặn, P điều khiển xe lách qua xe của

H thì H và Đ2 bỏ xe máy lại, chạy bộ núp vào trong vườn nhà dân ven đường, khi H1 chở Đại đi đến thấy vậy quay xe rẽ vào đường bờ mương bỏ xe lại chạy bộ vào nhà dân; Đ cũng nhảy xuống xe chạy núp vào nhà dân gần đó; Q quay xe lại bỏ chạy; T1 ngồi sau nhảy xuống chạy bộ núp vào nhà dân gần đó. P và Định dừng xe giữa đường đi bộ vừa đi vừa chửi nhóm của H; sau đó P cầm dao chém vào xe máy của H để trên đường, khi trên đường Q đi về gặp C, C hỏi mọi người đâu hết rồi, Q cho C biết bị đuổi bỏ chạy hết rồi thì C bảo Q quay lại xem sao, Q đã quay xe lại đi theo C về phía Cống A; thấy mọi người trong nhóm bỏ chạy, N quay xe gọi mọi người quay lại đánh nhóm P. Đ nghe thấy N gọi thì từ trong nhà dân đi ra; N bảo Đ đổi cho N cầm cưa, Đ cầm dao rựa. Khi thấy C và Q đi đến gần chỗ N và Đ thì N lên xe cầm theo cưa đi về phía Cống A, Đ cầm dao ngồi sau xe C đi theo N, Q đi một mình. Khi đi qua Cống A khoảng 50m thấy P và Định đang cầm dao đứng trên đường, Q, N và C dừng xe lại và N lao lên đánh nhóm của P; Đ cầm dao đánh P, P cầm dao ném về phía Đ nhưng không trúng nên quay người nhảy xuống sông bỏ chạy; Đ cầm dao chém một nhát trúng vào lưng P. N lao đến dùng cưa chém một nhát trúng vào vùng cổ bên pH của anh Định nên anh Định ôm vết thương bỏ chạy về hướng cống ông Tiệm. Khi thấy P và Định bỏ chạy, C dựng xe đi đến, N dùng cưa, Đ dùng dao rựa, C dùng chân tay đập phá làm hư hỏng 2 chiếc xe máy của nhóm P để lại trên đường, sau đó cùng nhau đi về. Anh Định sau đó được Lâm Văn Đ3 và Phạm Văn Xuân đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 184/GĐKTHS ngày 27/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N Định kết luận: Vùng cằm pH có vết rách da bờ mép nham nhỡ, kích thước 2,2cm x 0,5cm; vùng cổ pH có vết rách da cơ bờ mép gọn kích thước 10,5cm x 2cm; tụ máu xung quanh vết rách da cơ vùng cổ kích thước 10cm x 5cm; đứt tĩnh mạch cành gốc bên pH thành vết kích thước 2cm x 1cm và 3,5cm x 2cm. Kết luận, nạn nhân Đặng Ngọc Đ1 chết do sốc mất máu cấp.

Tại Bản kết luận giám định số 1103/C54 ngày 27/4/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Chất màu nâu đỏ bám dính trên con dao cưa gửi tới giám định và các dấu vết màu nâu thu tại hiện trường đều là máu của tử thi Đặng Ngọc Đ1.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: Thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exiter 150, biển kiểm soát 18B1-543.55 là 3.404.000 đồng; thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exiter 150 biển

kiểm soát 18B1-691.84 là 2.540.000 đồng và thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 18K1-223.01 là 258.000 đồng.

Với nội dung trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2018/HS-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định tuyên bố các bị cáo Phùng Văn Đ, Lâm Văn C phạm tội "Giết người" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ 15 năm tù về tội "Giết người" và 01 năm tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội là 16 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2018.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lâm Văn C 11 năm tù về tội "Giết người" và 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội là 11 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2018.

Ngoài ra Bản án còn áp dụng hình phạt đối với các bị cáo khác; buộc trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/9/2018 bị cáo Lâm Văn C và ngày 29/9/2018 bị cáo Phùng Văn Đ có đơn kháng cáo cho rằng mức án cấp sơ thẩm xử phạt nặng nên đề nghị giảm nhẹ. Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày:

- *Bị cáo Đại trình bày:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết; tuy nhiên, với mức án cấp sơ thẩm đã xử đối với bị cáo là quá cao; sau khi xét xử sơ thẩm thông qua luật sư bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho gia đình anh Định số tiền 20.000.000 đồng và bồi thường cho Hà Văn P 2.500.000 đồng, nên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị cáo C trình bày:* Bản thân bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị cáo đã đầu thú và thành khẩn khai báo; bị cáo có 02 năm tham gia quân ngũ; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bố mẹ già yếu, thường xuyên đau ốm; tuy nhà có 03 chị em nhưng bị cáo là lao động chính. Vì vậy, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm cho rằng:* Cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo về hai tội là "Giết người" và "Cố ý

làm hư hỏng tài sản" là có căn cứ, đúng pháp luật, đồng thời đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để xử phạt các bị cáo mức án như bản án sơ thẩm là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm có thêm tình tiết mới là bị cáo Đ đã tác động với gia đình bồi thường hết toàn bộ thiệt hại cho Hà Văn P và bồi thường được 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại Đặng Ngọc Đ1; tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ; đối với bị cáo C không có thêm tình tiết gì mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo Đ từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Giết người' và 3 đến 6 tháng tù đối với tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; không chấp nhận kháng xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Văn C.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Đại trình bày:* Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là chuẩn xác; tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo với vai trò đồng phạm. Về nhân thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, bố mẹ bị cáo đang pH trực tiếp phụng dưỡng mẹ của 02 liệt sỹ, có 02 người con bị chất độc da cam; bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ và được kết nạp đảng; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã thông qua luật sư tác động với gia đình bồi thường dân sự cho gia đình người bị hại, tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại Đặng Ngọc Đ1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ .

- *Luật sự bào chữa cho bị cáo C trình bày:* Việc truy tố, xét xử bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là chưa thõa đáng vì mâu thuẫn được xuất phát từ P và H chỉ là mâu thuẫn nhỏ; H nêu vấn đề đi gặp P để giải quyết nhưng không biết giải quyết gì; sau khi nhóm H gặp nhóm P đã bỏ chạy toán loạn, C đi xe máy thì Đ tự ý nhảy lên xe của C, bị cáo C không được bàn bạc việc đi đánh nhau; chỉ có N chém Định một nhát; theo quy định tại khoản 4 Điều 17 BLHS năm 2015 thì C không pH chịu trách nhiệm đối với hành vi vượt quá của người thực hành; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một cách khách quan, toàn diện vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Phùng Văn Đ, Lâm Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết; lời khai của các

bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng cũng như các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 20/02/2018, sau khi nghe tin Phạm Văn H có mâu thuẫn với Hà Văn P; Nguyễn Văn N đã về nhà lấy dao rựa, Phùng Văn Đ về nhà lấy dao cưa rồi cùng Lâm Văn C đánh nhau với Hà Văn P và Đặng Ngọc Đ1; N đã dùng dao cưa chém vào cổ anh Định dẫn đến anh Định tử vong; đồng thời Đ và C còn đập phá xe máy làm hư hỏng xe máy biển kiểm soát 18B1-543.55 thiệt hại 3.404.000 đồng và xe máy biểm kiểm soát 18B1-691.84 thiệt hại 2.540.000 đồng. Hành vi đó của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Giết người" và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại Điều 123 và Điều 178 Bộ luật hình sự.

[2] Xét hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; hành vi đó của các bị cáo đã cướp đi sinh mạng của con người được pháp luật bảo vệ, còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm thiệt hại đến tài sản của người khác; các bị cáo tuy không quen biết, mâu thuẫn với P và anh Định, nhưng khi nghe H nói có mâu thuẫn với P, các bị cáo đã chuẩn bị hung khí nguy hiểm và tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể của người bị hại làm anh Định tử vong; bị cáo Đ, C tuy không trực tiếp hành hung anh Định nhưng các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất ý chí từ đầu là đi đánh nhau; bị cáo Đ chuẩn bị hung khí, bị cáo C dùng xe máy để chở đồng phạm; các bị cáo tuy không trực tiếp đánh anh Định nhưng giúp sức về mặt tinh thần, cổ vũ, tạo sự áp đảo về tương quan lực lượng để bị cáo N thực hiện hành vi hành hung anh Định. Sau khi chém được anh Định, cả hai bị cáo còn có hành vi đập phá tài sản là xe máy của đối P làm thiệt hại về tài sản có giá trị trên 2 triệu đồng. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã quy kết, xét xử các bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Khi xét xử cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Các bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn và tỏ ra thật sự ăn năn hối cải; cả hai bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ. Ngoài ra cấp sơ thẩm có nhận định cả hai bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giúp sức nhưng chưa áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo nên cần áp dụng thêm đối với các bị cáo. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phùng Văn Đ có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đã thông qua luật sư tác động với gia

đình bồi thường cho gia đình bị hại Đặng Ngọc Đ1 số tiền 20.000.000 đồng và bồi thường cho Hà Văn P 2.500.000 đồng, chứng tỏ bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ, đây là những tình tiết mới mà tại cấp sơ thẩm chưa có nên cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải, cũng như phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đối với bị cáo Lâm Văn C mức án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không cao; tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ; luật sư bào chữa cho bị cáo C cho rằng cấp sơ thẩm áp dụng theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không phù hợp. Tuy nhiên, từ phân tích trên thấy rằng đề nghị của các luật sư là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về dân sự: Gia đình bị cáo Phùng Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Đặng Văn Tr (bố bị hại Đặng Ngọc Đ1) số tiền 20.000.000 đồng và bồi thường cho Hà Văn P 2.500.000 đồng nên cần ghi nhận.

[5] Bị cáo C không được chấp nhận kháng cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật, bị cáo Đ được chấp nhận kháng cáo không phải nộp án phí phúc thẩm;

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Văn C; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Văn Đ; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2018/HS-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm s (bị cáo Đ áp dụng thêm điểm b) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ 13 năm tù về tội "Giết người" và 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 13 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2018; phạt bị cáo Lâm Văn C 11 năm tù về tội "Giết người" và 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tổng hợp hình phạt

buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 11 năm 9 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2018.

Về dân sự: Ghi nhận bị cáo Phùng Văn Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại (ông Trường) số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo còn pH bồi thường tiếp 30.000.000 đồng; đã bồi thường đủ cho Hà Văn P 2.500.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Lâm Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Phùng Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án số 71/2018/HS-ST ngày 19/9/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Nam Định không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKS cấp cao Hà Nội;
- VKS tỉnh Nam Định;
- PV27; PC81 công an tỉnh Nam Định;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Toà án tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Huyện ủy huyện N, tỉnh Nam Định;
- Người tham gia tố tụng (bị cáo qua trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Thái Duy Nhiệm